**BÀI 3: CON NGƯỜI XỬ LÝ THÔNG TIN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

**1.1. Năng lực Tin học**

- HS nêu được ví dụ minh họa cho nhận xét: Bộ não của con người là một bộ phận xử lý thông tin.

**1.2. Năng lực chung**

- *Năng lực tự chủ và tự học*: HS biết tự học, chuẩn bị đồ dùng cần thiết; biết trao đổi với bạn để tìm ra cách giải quyết nhằm hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Giúp học sinh có phương pháp tốt để xử lý thông tin khi nhận được ngoài cuộc sống.

**2. Phẩm chất**

*Trách nhiệm:* Có ý thức giúp đỡ người cao tuổi, trách nhiệm với gia đình; bảo vệ sức khỏe bản thân, vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào đời sống hằng ngày.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

Phương pháp trò chơi học tập, vấn đáp, cộng tác nhóm.

**2. Phương tiện dạy học**

**a) Đối với giáo viên**

SGK, laptop, phòng máy, máy chiếu (ti vi).

**b) Đối với học sinh**

Sách giáo khoa, vở, bút.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động (5 phút)** | |
| **1.1. Mục tiêu:**  - Tạo hứng thú để bắt đầu giờ học.  - Xác định được vấn đề chính cần giải quyết ở bài học này. | |
| **1.2. Nội dung:**  Phân tích thông tin và xử lý thông tin phù hợp thông qua chơi trò chơi “*Trời nắng – trời mưa*”. | |
| **1.3. Sản phẩm của hoạt động:**  - HS cả lớp vui tươi, thích thú, tập trung vào bài học | |
| **1.4. Tổ chức hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a) Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: *“Trời nắng – trời mưa”.*  - GV đưa ra luật chơi.   Quản trò: (hô): Trời nắng           Cả lớp hô: Che ô, đội mũ đồng thời hai tay vòng lên phía trên đầu           Quản trò: Mưa nhỏ           Cả lớp hô: Tí tách, tí tách đồng thời vỗ nhẹ hai tay vào nhau.           Quản trò: Trời chuyển mưa rào           Cả lớp hô: Lộp độp, lộp độp đồng thời vỗ tay to hơn.           Quản trò: Sấm nổ           Cả lớp hô: Đì đoàng, đì đoàng đồng thời nắm bàn tay phải, giơ lên cao hai lần.  HS thực hiện động tác không đúng quy định sẽ phải nhảy lò cò 2 vòng trên bục giảng. | - Nhận nhiệm vụ |
| **b) Thực hiện nhiệm vụ**  Phân công HS làm quản trò. | - HS khác tham gia chơi trò chơi |
| **c) Tổng kết nhiệm vụ**  - GV tổng kết trò chơi, khen ngợi HS.  - Các em vừa tham gia trò chơi, những hành động các em vừa thực hiện theo hiệu lệnh của quản trò đều được xử lý bởi bộ não. Vậy để hiểu rõ hơn thì cô và các em cùng đi vào bài học hôm nay. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá (16 phút)** | |
| **2.1. Mục tiêu:**  **-** Xác định được thông tin trong các tình huống.  - Biết được bộ não của con người là bộ phận xử lí thông tin. | |
| **2.2. Nội dung:**  - Quan sát tranh, đọc các tình huống xác định thông tin và biết được thông tin đó được xử lí ở đâu. | |
| **2.3. Sản phẩm của hoạt động**  - Hiểu được bộ não của con người là bộ phận xử lí thông tin. | |
| **2.4. Tổ chức hoạt động** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a) Chuyển giao nhiệm vụ**  - Giao nhiệm vụ cho HS:  Yêu cầu HS đọc mục a,b,c phần khám phá, trang 9 SGK. | - HS nhận nhiệm vụ |
| **b) Thực hiện nhiệm vụ**  - GV theo dõi các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ và giúp đỡ khi cần.  - GV cho HS báo cáo kết quả thảo luận | - HS đọc các mục a,b,c và cho biết thông tin các bạn nhận được là gì và những thông tin đó được các bạn xử lý ở đâu?  - Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp về câu trả lời của nhóm.  - Nhóm khác nhận xét. |
| **c) Tổng kết nhiệm vụ**  - GV nhận xét, tuyên dương HS, rút ra kết luận: Bộ não của con người là bộ phận xử lý thông tin thu nhận được. | - HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **3. Hoạt động 3: Luyện tập (5 phút)** | |
| **3.1. Mục tiêu:**  **-** Xác định được thông tin Nam nhận được là gì và được xử lí ở đâu. | |
| **3.2. Nội dung:**  - Đọc tình huống trong phần luyện tập và quan sát hình 3.2, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi phần luyện tập trang 10 trong SGK. | |
| **3.3. Sản phẩm của hoạt động:**  - Câu trả lời của các nhóm HS sau khi thảo luận. | |
| **3.4. Tổ chức hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a) Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV gọi 1-2 HS đọc ví dụ trong phần luyện tập ở trang 10 SGK, đồng thời GV đưa hình 3.2 lên màn chiếu hoặc ti vi cho HS quan sát. | - HS đọc to trước lớp. |
| **b) Thực hiện nhiệm vụ**  - GV theo dõi các nhóm thảo luận và trợ giúp khi cần. | - HS trao đổi với bạn trong nhóm và cho biết thông tin Nam nhận được là gì? Nam đã xử lý thông tin đó ở đâu?  - Các nhóm HS sinh báo cáo kết quả trước lớp.  - Các nhóm HS khác nhận xét. |
| **c) Tổng kết nhiệm vụ**  - GV đánh giá câu trả lời của các nhóm và đưa ra kết luận. | - HS lắng nghe. |
| **4. Hoạt động 4: Vận dụng: (9 phút)** | |
| **4.1. Mục tiêu:**  **-** Khắc sâu kiến thức cho HS, vận dụng vào các tình huống thực tế. | |
| **4.2. Nội dung:**  - Đọc hai tình huống trong phần vận dụng, trang 10 SGK và trả lời các câu hỏi. | |
| **4.3. Sản phẩm của hoạt động:**  - Báo cáo của các nhóm sau khi thảo luận. | |
| **4.4. Tổ chức hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a) Chuyển giao nhiệm vụ**  *-* GV giao nhiệm vụ cho các nhóm theo số chẵn, lẻ. | - Các nhóm HS nhận nhiệm vụ. |
| **b) Thực hiện nhiệm vụ**  - GV quan sát, giúp đỡ nhóm còn lúng túng.  - GV tổ chức cho các nhóm chia sẻ kết quả. | - Các nhóm tiến hành thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của GV.  - Các nhóm số chẵn nghiên cứu ví dụ (a) phần vận dụng trang 10, SGK và trả lời các câu hỏi.  - Các nhóm số lẻ nghiên cứu ví dụ (b) phần vận dụng trang 10, SGK và trả lời các câu hỏi.  - Đại diện các nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu có).  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **c) Tổng kết nhiệm vụ**  - GV nhận xét các nhóm, rút ra kết luận.  - GV cho HS lấy ví dụ về bộ óc con người là một bộ phận xử lí thông tin.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - Qua bài học ngày hôm nay, các em đã biết thêm được điều gì?  - Gọi 1-2 HS đọc ghi nhớ cuối trang 10 trong SGK.  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn học sinh về nhà tìm thêm ví dụ. | - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS nối tiếp nêu ví dụ.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ trước lớp.  - HS đọc to trước lớp.  - HS theo dõi.  - HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................